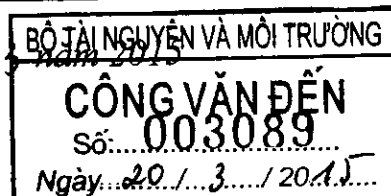


Số: 165/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2015



QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính ban hành
thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách Nhà nước và Vụ trưởng Vụ Pháp chế Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 03 thủ tục hành chính ban hành trong lĩnh vực ngân sách nhà nước từ ngày 20/12/2008 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

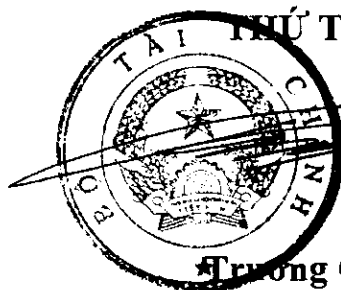
Điều 3. Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế Bộ, Thủ trưởng các Tổng cục, Cục, Vụ, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Các Bộ, cơ quan TW, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ NSNN.

KT.BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Trương Chí Trung

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 46/QĐ-BTC
ngày 14 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư tài khoản tiền gửi kinh phí ngân sách cấp	Ngân sách nhà nước	Kho bạc nhà nước
2	Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư dự toán, số dư tạm ứng NSNN đề nghị xét chuyển sang năm sau	Ngân sách nhà nước	Kho bạc nhà nước
3	Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư dự toán, số dư tạm ứng NSNN được chuyển năm sau, không phải xét chuyển	Ngân sách nhà nước	Kho bạc nhà nước

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Lĩnh vực: Ngân sách nhà nước (NSNN)

1. Tên thủ tục: Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư tài khoản tiền gửi kinh phí ngân sách cấp

- Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:

+ Đơn vị thực hiện thủ tục hành chính: Trường hợp hết ngày 31 tháng 01 năm sau, tài khoản tiền gửi kinh phí ngân sách cấp có số dư của các cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam; các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; các đơn vị khác được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật được tiếp tục sử dụng đến hết ngày 31 tháng 01 năm sau và quyết toán vào năm trước, thì chậm nhất đến hết ngày 10 tháng 02 năm sau, các đơn vị lập bảng đối chiếu số liệu theo Biểu số 01/ĐVDT- Số dư tài khoản tiền gửi kinh phí ngân sách cấp của đơn vị được chuyển sang năm sau (sau đây viết tắt là Biểu số 01/ĐVDT), ban hành kèm theo Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính Hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm (sau đây viết tắt là Thông tư số 108), gửi kho bạc nhà nước nơi giao dịch (KBNN).

+ Cơ quan nhà nước thực hiện thủ tục hành chính: KBNN nơi giao dịch căn cứ kết quả đối chiếu số dư, để xác nhận về số dư tài khoản tiền gửi của đơn vị theo quy định vào Biểu số 01/ ĐVDT mà đơn vị gửi KBNN.

- Cách thức thực hiện: Đơn vị sử dụng ngân sách có tài khoản tiền gửi kinh phí ngân sách cấp lập theo Biểu số 01/ĐVDT, gửi KBNN nơi giao dịch để đối chiếu, xác nhận.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ: Biểu số 01/ĐVDT.

+ Số lượng hồ sơ: Văn bản không quy định.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các cơ quan, đơn vị có số dư tài khoản tiền gửi kinh phí ngân sách cấp.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: KBNN nơi giao dịch

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Biểu đối chiếu số liệu 01/ĐVDT được xác nhận.

- Lệ phí (nếu có): Không

- Mẫu biểu: Biểu số 01/ĐVDT.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính Hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.

2. Tên thủ tục: Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư dự toán, dư tạm ứng NSNN đề nghị xét chuyển sang năm sau.

- Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:

+ Đơn vị thực hiện thủ tục hành chính: Hết ngày 31 tháng 01 năm sau, và chậm nhất đến hết ngày 10 tháng 02 năm sau, các đơn vị sử dụng ngân sách (gồm cả chủ đầu tư nếu có dự toán) lập bảng đối chiếu số liệu theo Biểu số 02/ĐVDT- Báo cáo số dư dự toán, dư tạm ứng ngân sách, đề nghị xét chuyển sang năm sau (sau đây viết tắt là Biểu số 02/ĐVDT), ban hành kèm theo Thông tư số 108, gửi KBNN nơi giao dịch.

+ Cơ quan nhà nước thực hiện thủ tục hành chính: KBNN nơi giao dịch căn cứ kết quả đối chiếu số dư, để xác nhận về dự toán, số dư dự toán, dư tạm ứng của đơn vị theo quy định vào Biểu mẫu số 02/ ĐVDT mà đơn vị gửi KBNN.

- Cách thức thực hiện: Đơn vị sử dụng ngân sách lập bảng đối chiếu số liệu theo Biểu số 02/ĐVDT, gửi KBNN nơi giao dịch để đối chiếu, xác nhận.

-Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ: Biểu số 02/ĐVDT.

+ Số lượng hồ sơ: Văn bản không quy định.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sử dụng ngân sách (gồm cả chủ đầu tư).

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: KBNN nơi giao dịch

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Biểu đối chiếu số liệu 02/ĐVDT được xác nhận.

- Lệ phí (nếu có): Không

- Mẫu biểu: Biểu số 02/ĐVDT.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính Hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.

3. Tên thủ tục: Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư dự toán, dư tạm ứng NSNN được chuyển sang năm sau, không phải xét chuyển.

- Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:

+ Đơn vị thực hiện thủ tục hành chính: Hết ngày 31 tháng 01 năm sau, và chậm nhất đến hết ngày 10 tháng 02 năm sau, các đơn vị sử dụng ngân sách (gồm cả chủ đầu tư nếu có số dư tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi) lập bảng đối chiếu số liệu theo Biểu số 03/ĐVDT - Tình hình thực hiện dự toán các nhiệm vụ được chuyển sang năm sau không phải xét chuyển (sau đây viết tắt là Biểu số 03/ĐVDT), ban hành kèm theo Thông tư số 108, gửi KBNN nơi giao dịch.

+ Cơ quan nhà nước thực hiện thủ tục hành chính: KBNN nơi giao dịch căn cứ kết quả đối chiếu số dư, để xác nhận về dự toán, số dư dự toán, số dư tạm ứng của đơn vị theo quy định vào Biểu số 03/ ĐVDT mà đơn vị gửi KBNN.

- Cách thức thực hiện: Đơn vị sử dụng ngân sách lập bảng đối chiếu số liệu theo Biểu số 03/ĐVDT, gửi KBNN nơi giao dịch để đối chiếu, xác nhận.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ: Biểu số 03/ĐVDT.

+ Số lượng hồ sơ: Văn bản không quy định.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sử dụng ngân sách (gồm cả chủ đầu tư).

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: KBNN nơi giao dịch

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Biểu đối chiếu số liệu 03/ĐVDT được xác nhận.

- Lệ phí (nếu có): Không

- Mẫu biểu: Biểu số 03/ĐVDT.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính Hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.
